

Bản dịch này được cung cấp để làm thông tin tổng quát và không nên dựa vào đó làm hướng dẫn pháp lý. Để được hướng dẫn pháp lý, xin tham khảo bản chính thức bằng tiếng Anh.

ĐẠO LUẬT VẢI DỄ CHÁY

(Được luật hóa tại 15 U.S.C. các Đoạn §§ 1191–1204)

(Công Luật 83-88; Điều Luật 111-67, ngày 30/6/1953, bản sửa đổi)

(Đạo Luật này tích hợp các bản sửa đổi tạo bởi Công Luật 83-629, Điều Luật 770-68, ngày 23/8/1954; Công Luật 90-189, Điều Luật 568-81, ngày 14/12/1967; Đạo Luật Cải Thiện Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 1976, Công Luật 94-284, Điều Luật 503-90, ngày 11/5/1976; Đạo Luật Ủy Quyền An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 1978, Công Luật 95-631, Điều Luật 3742/92, ngày 10/11/1978; mục 114 Đạo Luật Loại Trừ Báo Cáo Quốc Hội năm 1980, Công Luật 96-470, Điều Luật 2237-94, ngày 19/10/1980; Các Bản Sửa Đổi An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 1981, Công Luật 97-35, đề mục 12, tiểu đề mục A, Điều Luật 703-95, ngày 13/8/1981; Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 1990, Công Luật 101-608, Điều Luật 3110-104, ngày 16/11/1990; và Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, Điều luật 3016-122 (ngày 14/8/2008)

GHI CHÚ—Xem mục 30 của Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng, chuyển giao chức năng của Bộ Trưởng Y Tế, Giáo Dục và An Sinh (nay là Y Tế và Nhân Sinh), Bộ Trưởng Thương Mại, và Ủy Ban Thương Mại Liên Bang theo Đạo Luật Vải Dễ Cháy sang cho Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

Mục Lục

- Mục 1 Đề mục ngắn.
- Mục 2 Định nghĩa.
- Mục 3 Các giao dịch bị cấm.
- Mục 4 Các quy định về vải dễ cháy.
- Mục 5 Hành chính và thực thi.
- Mục 6 Lệnh tòa án và tổ tụng buộc tội.
- Mục 7 Các mức phạt.
- Mục 8 Bảo hành.
- Mục 9 Chuyển hàng từ nước ngoài.
- Mục 10 Diễn giải và tính tách rời.
- Mục 11 Các loại trừ.
- Mục 12 Ngày có hiệu lực.
- Mục 13 Thẩm quyền phân bổ.
- Mục 14 Điều tra
- Mục 15 Xuất khẩu.
- Mục 16 Tiêm quyền.
{Quy TắcTiêm Quyền}
- Mục 17 Phủ quyết của Quốc Hội về các quy định về tính dễ cháy.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VẢI DỄ CHÁY

(Các tham chiếu trong ngoặc [] là tham chiếu đề mục 15, Bộ Luật Hoa Kỳ)

(Tham chiếu trong ngoặc { } là phần thêm vào của người biên soạn)

ĐỀ MỤC NGẮN

PHẦN 1. [15 U.S.C. Đoạn § 1191n]

Đạo Luật này có thể được viện dẫn như “Đạo Luật Vải Dễ Cháy”.

ĐỊNH NGHĨA

PHẦN 2. [15 U.S.C. Đoạn § 1191]

Như dùng trong Đạo Luật này—

(a) Từ “người” có nghĩa một cá nhân, hợp danh, công ty, liên danh, hay bất kỳ hình thức doanh nghiệp nào khác.

(b) Từ “thương mại” có nghĩa thương mại giữa các Tiểu Bang hay với nước ngoài hay trên bất kỳ vùng lãnh thổ nào của Hoa Kỳ hay tại District of Columbia hay giữa bất kỳ vùng lãnh thổ nào như thế với vùng lãnh thổ khác, hay giữa bất kỳ vùng lãnh thổ nào như thế với bất kỳ Tiểu Bang hay nước ngoài nào, hay giữa District of Columbia hay Commonwealth of Puerto Rico với bất kỳ Tiểu Bang hay vùng lãnh thổ hay nước ngoài nào hay giữa Commonwealth of Puerto Rico với bất kỳ Tiểu Bang hay vùng lãnh thổ hay nước ngoài hay nào hay District of Columbia.

(c) Từ “vùng lãnh thổ ” bao gồm chủ quyền đảo của Hoa Kỳ và cũng bao gồm bất kỳ vùng lãnh thổ nào của Hoa Kỳ.

(d) Từ “món hàng may mặc” có nghĩa bất kỳ trang phục hay món hàng áo quần được người ta mặc hay có ý định mặc.

(e) Từ “đồ đạc nội thất” có nghĩa bất kỳ loại đồ đạc nào làm toàn bộ hay một phần bằng vải hay vật liệu liên quan và có ý định dùng hay được phỏng đoán hợp lý là sẽ được dùng, trong nhà, trong văn phòng, hay tại những nơi sống hay tụ tập khác.

(f) Từ “vải” có nghĩa bất kỳ vật liệu nào (trừ sợi, tơ, hay chỉ không nhằm mục đích bán lẻ) dệt, đan, kết hay nói cách khác là sản xuất từ hay có kết hợp với bất kỳ sợi, tơ hay vật thay thế tự nhiên hay tổng hợp nào như thế có ý định dùng hay được phỏng đoán hợp lý là sẽ được dùng, trong bất kỳ sản phẩm nào như định nghĩa trong tiêu mục (h).

(g) Từ “vật liệu liên quan” có nghĩa là giấy, nhựa, cao su, tơ tổng hợp hay bọt xốp tổng hợp có ý định dùng hay được phỏng đoán hợp lý là sẽ được dùng trong bất kỳ sản phẩm nào như định nghĩa trong tiêu mục (h).

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VẢI DỄ CHÁY

(h) Từ “sản phẩm” có nghĩa là bất kỳ món hàng may mặc hay đồ đạc nội thất nào.

(i) Từ “Ủy Ban” có nghĩa là Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng.

(j) Từ “Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang” có nghĩa là Đạo Luật của Quốc Hội mang tên “Đạo Luật thành lập Ủy Ban Thương Mại Liên Bang, để định nghĩa thẩm quyền và trách nhiệm của nó, và vì các mục đích khác” được phê chuẩn ngày 26/9/1914, bản sửa đổi [15 U.S.C. Đoạn § 41 và tiếp theo].

CÁC GIAO DỊCH BỊ CẤM

PHẦN. 3. [15 U.S.C. Đoạn § 1192]

(a) Việc chế tạo để bán, việc bán hay chào bán, trong thương mại, hay việc nhập khẩu vào Hoa Kỳ, hay việc giới thiệu, giao hàng để giới thiệu, vận chuyển hay dàn xếp để vận chuyển, trong thương mại, hay việc bán hay giao hàng sau khi bán hay chuyên chở hàng trong thương mại, bất kỳ sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan nào mà không tuân thủ tiêu chuẩn hay quy định tương ứng ban hành hay sửa đổi theo các điều khoản của mục 4 Đạo Luật này, sẽ là trái pháp luật và sẽ là phương pháp cạnh tranh không lành mạnh và là hành vi hay cách làm không lành mạnh và lừa đảo trong thương mại theo Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang. **[15 U.S.C. Đoạn § 41 và tiếp theo]**

(b) Việc chế tạo để bán, việc bán hay chào bán, bất kỳ sản phẩm nào làm từ vải hay vật liệu liên quan mà không tuân thủ tiêu chuẩn hay quy định tương ứng ban hành hay sửa đổi theo các điều khoản của mục 4 đề mục này **[15 U.S.C. Đoạn § 1193]** và đã được vận chuyển hay tiếp nhận trong thương mại sẽ là trái pháp luật và sẽ là phương pháp cạnh tranh không lành mạnh và là hành vi hay cách làm không lành mạnh và lừa đảo trong thương mại theo Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang **[15 U.S.C. Đoạn § 41 và tiếp theo]**.

QUY ĐỊNH VỀ VẢI DỄ CHÁY

Mục 4. [15 U.S.C. Đoạn § 1193]

(a) Bất kỳ lúc nào, Ủy Ban, trên cơ sở điều tra hay nghiên cứu tiến hành căn cứ vào mục 14 của đề mục này **[15 U.S.C. Đoạn § 1201]** phát hiện rằng một tiêu chuẩn dễ cháy mới hay được sửa đổi hay quy định khác, bao gồm ghi nhãn, cho vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm là có thể cần thiết để bảo vệ công chúng khỏi nguy cơ xảy ra hỏa hoạn không đáng có dẫn đến tử vong hay thương tật con người, hay hư hại tài sản đáng kể, Ủy Ban sẽ tiến hành thủ tục để xác định tiêu chuẩn dễ cháy thích hợp (bao gồm điều kiện và cách kiểm định) hay quy định hay bản sửa đổi khác cho vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

(b) Mỗi tiêu chuẩn, quy định, hay bản sửa đổi được ban hành căn cứ vào mục này sẽ dựa vào kết luận rằng tiêu chuẩn, quy định hay bản sửa đổi như thế là cần thiết để bảo vệ thỏa đáng cho công chúng khỏi nguy cơ xảy ra hỏa hoạn không đáng có, dẫn đến tử vong, thương tật hay hư hại tài sản đáng kể, là hợp lý, khả thi về mặt kỹ thuật và thích hợp, được giới hạn vào vải, vật liệu liên quan hay sản phẩm như thế mà đã được xác định là tạo ra những nguy cơ không đáng có như thế, và sẽ được tuyên bố bằng ngôn ngữ khách quan. Mỗi tiêu chuẩn, quy định, hay bản sửa đổi như thế sẽ trở nên có hiệu lực sau mười hai tháng từ ngày tiêu chuẩn, quy định, hay bản sửa đổi như thế được ban hành, trừ phi Ủy Ban có bằng chứng xác đáng cho thấy ngày có hiệu lực sớm hơn hay muộn hơn là có lợi cho công chúng và công bố lý do cho kết luận như thế. Mỗi tiêu chuẩn, quy định, hay bản sửa đổi như thế sẽ miễn trừ vải, vật liệu liên quan hay sản phẩm trong hàng lưu kho hay trong buôn bán tính vào ngày tiêu chuẩn, quy định, hay bản sửa đổi trở nên có hiệu lực trừ trường hợp, nếu Ủy Ban kết luận rằng bất kỳ vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế là rất dễ cháy gây nguy hiểm khi người tiêu dùng sử dụng cho mục đích đúng như ý định của sản phẩm, Ủy Ban có thể, dưới các điều kiện mà Ủy Ban có thể đặt ra, rút lại hay hạn chế việc miễn trừ cho vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế.

(c) Ủy Ban có thể lấy từ bất kỳ người nào, thông qua quy định hay trật đòi ban hành căn cứ vào đó, những thông tin dưới hình thức lời khai, sổ sách, hồ sơ hay văn bản khác liên quan đến kết luận hay phán quyết mà Ủy Ban cần có hay được ủy quyền thực hiện căn cứ vào Đạo Luật này. Mọi thông tin báo cáo hay nói cách khác được Ủy Ban hay người đại diện thu nhận căn cứ vào tiểu mục này mà có chứa đựng hay liên quan đến bí mật thương mại hay vấn đề khác tham chiếu trong mục 1905 đề mục 18 Bộ Luật Hoa Kỳ, sẽ được xem là cần bảo mật cho mục đích của mục đó, trừ trường hợp thông tin như thế có thể được tiết lộ cho các viên chức hay nhân viên khác liên quan đến việc thực hiện Đạo Luật này hay khi liên quan đến bất kỳ vụ kiện nào theo Đạo Luật này. Mục này không có nội dung gì cho phép Ủy Ban hay bất kỳ viên chức hay nhân viên nào dưới sự kiểm soát của Ủy Ban giữ lại thông tin không tiết lộ cho các ủy ban được ủy quyền hợp lệ của Quốc Hội.

(d) Các tiêu chuẩn, quy định và bản sửa đổi tiêu chuẩn và quy định theo mục này sẽ được thực hiện phù hợp với mục 553, đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, trừ nội dung rằng những người liên quan được cho cơ hội trình bày miệng các dữ liệu, quan điểm, hay lập luận ngoài cơ hội nộp bằng văn bản. Biên bản ghi lại mọi trình bày miệng sẽ được lưu lại.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

(e)(1) Bất kỳ người nào bị tác động xấu bởi bất kỳ tiêu chuẩn hay quy định hay bản sửa đổi khi có hiệu lực có thể vào bất kỳ lúc nào trước ngày thứ sáu mươi sau khi tiêu chuẩn hay quy định hay bản sửa đổi như thế được ban hành, nộp đơn cho tòa phúc thẩm vùng của Hoa Kỳ nơi người đó cư trú hay có trụ sở kinh doanh chính, để được cứu xét tư pháp. Bản sao đơn thỉnh nguyện sẽ được thư ký tòa án chuyển đến Ủy Ban hay viên chức khác được chỉ định cho mục đích này. Lúc đó Ủy Ban sẽ nộp cho tòa hồ sơ thủ tục mà Ủy Ban dựa vào để ban hành tiêu chuẩn hay quy định, như quy định tại mục 2112, đề mục 28, Bộ Luật Hoa Kỳ.

(2) Nếu đương đơn nộp đơn xin tòa án cho phép viện dẫn bằng chứng bổ sung, và chứng minh mà tòa thấy thỏa đáng rằng bằng chứng bổ sung như thế là thiết yếu và có cơ sở hợp lý để không viện dẫn bằng chứng như thế trong thủ tục trước Ủy Ban, tòa án có thể ra lệnh bổ sung bằng chứng như thế (và bằng chứng phản bác) được đưa ra trước Ủy Ban, và sẽ được viện dẫn trong phiên xử, theo phương thức và dựa trên điều khoản và điều kiện mà tòa thấy phù hợp. Ủy Ban có thể chỉnh sửa kết luận của mình hay đưa ra kết luận mới, do có bằng chứng bổ sung theo cách này, và Ủy Ban sẽ nộp kết luận mới hay đã điều chỉnh và khuyến nghị của mình, nếu có, cho việc điều chỉnh hay loại trừ tiêu chuẩn hay quy định hay bản sửa đổi nguyên thủy, với việc xuất hiện bằng chứng bổ sung như thế.

(3) Khi nhận đơn xin cứu xét nói ở đoạn (1) của tiểu mục này, tòa án sẽ có thẩm quyền xem xét tiêu chuẩn hay quy định theo chương 7, đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ và cấp sự giải trừ thích hợp như quy định của chương này. Tiêu chuẩn hay quy định sẽ không được xác nhận trừ phi kết luận mà câu đầu tiên của tiểu mục (b) yêu cầu là được hỗ trợ bởi bằng chứng đáng kể trên hồ sơ nói chung. Cho mục đích của đoạn này, từ “hồ sơ” có nghĩa tiêu chuẩn hay quy định, bất kỳ thông báo nào công bố liên quan đến việc ban hành tiêu chuẩn hay quy định như thế, biên bản ghi chép mà tiểu mục (d) yêu cầu về bất kỳ giải trình miệng nào, bất kỳ văn bản nào mà các bên liên quan đã nộp, và bất kỳ thông tin gì khác mà Ủy Ban xem là có liên quan đến tiêu chuẩn hay quy định như thế.

(4) Phán quyết của tòa án xác nhận hay loại trừ, toàn bộ hay một phần, bất kỳ tiêu chuẩn hay quy định nào của Ủy Ban là chung cuộc, chỉ chịu sự xem xét của Tòa Án Tối Cao Hoa Kỳ khi có lệnh tòa án cấp trên xem xét vụ kiện hay xác nhận phán quyết như quy định ở mục 1254, đề mục 28, Bộ Luật Hoa Kỳ.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

(5) Các biện pháp sửa chữa quy định trong tiểu mục này là bổ sung chứ không thay thế bất kỳ biện pháp sửa chữa nào khác quy định bởi luật pháp.

(f) Một bản sao có công chứng biên bản ghi lại hồ sơ và thủ tục theo tiểu mục (e) sẽ được Ủy Ban cung cấp cho bất kỳ bên nào quan tâm nếu có yêu cầu, và có chi trả chi phí cho việc này, và sẽ được thừa nhận trong bất kỳ vụ hình sự, loại trừ hàng nhập khẩu nào, hay vụ tố tụng khác phát sinh theo hay liên quan đến Đạo Luật này, bất kể thủ tục liên quan đến tiêu chuẩn hay quy định hay bản sửa đổi đã được khởi xướng trước đây hay trở nên chung cuộc chưa theo tiểu mục (e).

(g)(1) Thủ tục ban hành một quy định theo mục này cho vải, vật liệu liên quan hay một sản phẩm có thể được bắt đầu bằng thông báo đề xuất soạn quy định hay bằng cách công bố trên Công Báo Liên Bang thông báo trước đề xuất soạn quy định mà sẽ—

(1) xác định vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm và bản chất nguy cơ thương tật gắn với vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm;

(2) kèm theo bản tóm tắt từng biện pháp quản lý thay thế đang được Ủy Ban cân nhắc (bao gồm các tiêu chuẩn tự nguyện);

(3) kèm theo thông tin liên quan đến bất kỳ tiêu chuẩn hiện hành nào Ủy Ban có biết đến có thể liên quan đến thủ tục, cùng với bản tóm tắt những lý do vì sao Ủy Ban sợ bộ tin rằng tiêu chuẩn như thế không loại trừ hay giảm thiểu thỏa đáng nguy cơ thương tật xác định ở đoạn (1);

(4) mời những người quan tâm nộp cho Ủy Ban, trong vòng thời hạn mà Ủy Ban sẽ nêu cụ thể trong thông báo (thời hạn như thế sẽ không dưới 30 ngày hay quá 60 ngày sau ngày công bố thông báo), các lời nhận xét liên quan đến nguy cơ thương tật xác định bởi Ủy Ban, các biện pháp quản lý thay thế đang được cân nhắc, và các biện pháp thay thế khả dĩ khác để giải quyết nguy cơ;

(5) mời bất kỳ người nào (không phải là Ủy Ban) nộp cho Ủy Ban, trong vòng thời hạn mà Ủy Ban sẽ nêu cụ thể trong thông báo (thời hạn như thế sẽ không dưới 30 ngày sau ngày công bố thông báo), một tiêu chuẩn hiện hành hay một phần tiêu chuẩn đề xuất làm quy định.

(6) mời bất kỳ người nào (không phải là Ủy Ban) nộp cho Ủy Ban, trong vòng thời hạn mà Ủy Ban sẽ nêu cụ thể trong thông

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

báo (thời hạn như thế sẽ không dưới 30 ngày sau ngày công bố thông báo), một tuyên bố ý định chỉnh sửa một tiêu chuẩn tự nguyện để giải quyết nguy cơ thương tật xác định trong đoạn (1) cùng với miêu tả một kế hoạch chỉnh sửa hay phát triển tiêu chuẩn đó.

Ủy Ban sẽ chuyển thông báo như thế trong vòng 10 ngày theo lịch cho Ủy Ban Thương Mại, Khoa Học, và Vận Tải của Thượng Viện và Ủy Ban Năng Lượng và Thương Mại của Hạ Viện.

(h)(1) Nếu Ủy Ban quyết định rằng bất kỳ tiêu chuẩn nào nộp cho Ủy Ban để hồi đáp lời mời trong thông báo được công bố theo tiểu mục (g)(5) nếu được ban hành (toàn bộ, từng phần, hay kết hợp với bất kỳ tiêu chuẩn nào khác nộp cho Ủy Ban hay bất kỳ phần nào của một tiêu chuẩn như thế) thành quy định, sẽ loại bỏ hay giảm bớt thỏa đáng nguy cơ thương tật xác định trong thông báo quy định tại tiểu mục (g)(1), Ủy Ban có thể công bố tiêu chuẩn như thế, toàn bộ, từng phần, hay kết hợp và với việc chỉnh sửa không quan trọng như thế, làm quy định được đề xuất theo mục này.

(2) Nếu Ủy Ban quyết định rằng—

(A) tuân thủ bất kỳ tiêu chuẩn nào nộp cho Ủy Ban để hồi đáp lời mời trong thông báo được công bố theo tiểu mục (g)(6) là có thể đem lại kết quả loại bỏ hay giảm bớt thỏa đáng nguy cơ thương tật xác định trong thông báo, và

(B) có khả năng sẽ có sự tuân thủ đáng kể theo tiêu chuẩn như thế,

Ủy Ban sẽ chấm dứt bất kỳ thủ tục nào để ban hành quy định liên quan đến nguy cơ thương tật và sẽ công bố trên Công Báo Liên Bang một thông báo bao gồm quyết định của Ủy Ban, thông báo cho công chúng rằng Ủy Ban sẽ dựa vào tiêu chuẩn tự nguyện để loại trừ hay giảm bớt nguy cơ thương tật, trừ nội dung rằng Ủy Ban sẽ chấm dứt thủ tục như thế và dựa vào tiêu chuẩn tự nguyện chỉ khi nếu có tồn tại tiêu chuẩn tự nguyện như thế. Cho mục đích của mục này, tiêu chuẩn tự nguyện sẽ được xem là có tồn tại khi nó được phê chuẩn chung cuộc bởi tổ chức hay người khác xây dựng tiêu chuẩn như thế, bất kể ngày có hiệu lực của tiêu chuẩn. Trước khi dựa vào bất kỳ tiêu chuẩn tự nguyện nào, Ủy Ban sẽ trao cho những người liên quan (kể cả nhà chế tạo, người tiêu dùng, và tổ chức người tiêu dùng) có cơ hội thích đáng để nộp nhận xét bằng văn bản liên quan đến tiêu chuẩn như thế. Ủy Ban sẽ xem xét các nhận xét như thế trong việc đưa ra bất kỳ quyết định nào liên quan đến việc dựa vào tiêu chuẩn tự nguyện liên quan theo tiểu mục này.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

(3) Ủy Ban sẽ soạn thảo các thủ tục để theo dõi việc tuân thủ bất kỳ tiêu chuẩn tự nguyện nào—

(A) mà Ủy Ban đã dựa vào theo đoạn (2) của tiểu mục này;

(B) được xây dựng với sự tham gia của Ủy Ban; hay

(C) việc phát triển được Ủy Ban theo dõi.

(i) Ủy Ban sẽ không được đề xuất quy định nào theo mục này trừ phi Ủy Ban công bố trên Công Báo Liên Bang văn bản quy định được đề xuất, bao gồm các biện pháp thay thế mà Ủy Ban đề xuất ban hành, cùng với phân tích quản lý sơ lược gồm có—

(1) mô tả sơ lược các lợi ích tiềm năng và chi phí tiềm năng của quy định được đề xuất, bao gồm bất kỳ lợi ích và chi phí nào không thể lượng hóa thành tiền, và xác định những ai có khả năng sẽ nhận được lợi ích và gánh chịu chi phí;

(2) thảo luận các lý do tiêu chuẩn hay một phần tiêu chuẩn nộp cho Ủy Ban theo tiểu mục (g)(5) không được Ủy Ban công bố làm quy định được đề xuất hay một phần quy định được đề xuất;

(3) thảo luận các lý do cho việc quyết định sơ khởi của Ủy Ban rằng các nỗ lực đề xuất theo tiểu mục (g)(6) và được Ủy Ban hỗ trợ theo yêu cầu của mục 5(a)(3) Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng sẽ không thể đem lại, trong khoản thời gian hợp lý, việc xây dựng một tiêu chuẩn tự nguyện mà sẽ loại trừ hay giảm bớt thỏa đáng nguy cơ thương tật được xác định trong thông báo được quy định tại tiểu mục (g)(1); và

(4) mô tả bất kỳ các biện pháp thay thế hợp lý nào cho quy định được đề xuất, cùng với mô tả tóm tắt chi phí và lợi ích tiềm năng của chúng, và giải thích ngắn gọn vì sao biện pháp thay thế này sẽ không được công bố như là một quy định được đề xuất.

Ủy Ban sẽ chuyển thông báo như thế trong vòng 10 ngày theo lịch cho các ủy ban Quốc Hội thích hợp. Tiêu mục này không có nội dung gì ngăn trở bất kỳ ai nộp tiêu chuẩn hay một phần tiêu chuẩn đang tồn tại làm quy định được đề xuất.

(j)(1) Ủy Ban sẽ không ban hành một quy định theo mục này trừ phi Ủy Ban đã chuẩn bị bản phân tích quản lý sau cùng gồm có những thông tin sau:

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

(A) Mô tả các lợi ích tiềm năng và chi phí tiềm năng của quy định, bao gồm lợi ích và chi phí không thể lượng hóa thành tiền, và xác định những ai có khả năng sẽ nhận được lợi ích và gánh chịu chi phí.

(B) Mô tả bất kỳ các biện pháp thay thế cho quy định sau cùng được Ủy Ban xem xét, cùng với mô tả tóm tắt chi phí và lợi ích tiềm năng của chúng, và giải thích ngắn gọn vì sao các biện pháp thay thế này không được chọn.

(C) Tóm tắt bất kỳ vấn đề quan trọng nào nêu lên bởi các lời nhận xét được nộp trong thời kỳ công chúng nhận xét để hồi đáp bản phân tích quản lý sơ lược, và tóm tắt những đánh giá của Ủy Ban về các vấn đề như thế.

Ủy Ban sẽ công bố bản phân tích quản lý sau cùng của mình cùng với quy định.

(2) Ủy Ban sẽ không ban hành một quy định theo mục này trừ phi Ủy Ban kết luận (và kèm kết luận như thế vào trong quy định) —

(A) trong trường hợp một quy định liên quan đến một nguy cơ thương tật mà những người sẽ là đối tượng của quy định như thế đã thông qua và thực hiện một tiêu chuẩn tự nguyện, rằng—

(i) tuân thủ tiêu chuẩn tự nguyện như thế không có khả năng đem lại việc loại trừ hay giảm bớt thỏa đáng nguy cơ thương tật như thế; hay (ii) rất ít có khả năng sẽ có sự tuân thủ đáng kể đối với tiêu chuẩn tự nguyện như thế;

(B) rằng lợi ích kỳ vọng từ quy định có một quan hệ hợp lý với chi phí; và

(C) rằng quy định đặt ra yêu cầu ít đòi hỏi nhất mà vẫn ngăn ngừa hay giảm thỏa đáng nguy cơ thương tật là nguyên nhân ban hành quy định.

(3)(A) Bất kỳ phân tích quản lý nào được chuẩn bị theo tiểu mục (i) hay đoạn (1) sẽ không chịu sự xem xét tư pháp độc lập, trừ nội dung rằng khi có đơn yêu cầu xem xét tư pháp một quy định, nội dung của phân tích quản lý như thế sẽ cấu thành một phần của toàn bộ hồ sơ soạn quy định của cơ quan liên quan đến việc xem xét như thế.

(B) Các điều khoản của tiểu đoạn (A) không được diễn giải để thay đổi các tiêu chuẩn quan trọng hay mang tính thủ tục thích ứng với việc xem xét tư pháp đối với bất kỳ hành động nào của Ủy Ban.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

(k) Ủy Ban sẽ phê chuẩn, toàn bộ hay từng phần, hay bác bỏ đơn theo mục 553(e), đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, yêu cầu Ủy Ban khởi xướng việc soạn quy định, trong vòng thời gian hợp lý sau ngày nộp đơn. Ủy Ban sẽ tuyên bố lý do phê chuẩn hay bác bỏ đơn. Ủy Ban không được bác bỏ bất kỳ đơn nào trên cơ sở có tiêu chuẩn tự nguyện trừ phi tiêu chuẩn tự nguyện đang tồn tại vào lúc bác bỏ đơn, Ủy Ban đã quyết định rằng tiêu chuẩn tự nguyện có khả năng đem lại việc loại trừ hay giảm bớt thỏa đáng nguy cơ thương tật xác định trong đơn, và rất có khả năng sẽ có sự tuân thủ đáng kể đối với tiêu chuẩn này.

HÀNH CHÍNH VÀ THỰC THI

PHẦN. 5. [15 U.S.C. Đoạn § 1194]

(a) Trừ khi có quy định cụ thể khác đi, các mục 3, 5, 6, và 8(b) của Đạo Luật này, **[15 U.S.C. các Đoạn §§ 1192, 1194, 1195, và 1197(b)]**, sẽ được Ủy Ban thực thi theo các quy tắc, quy định và thủ tục quy định tại Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang **[15 U.S.C. Đoạn § 41 và tiếp theo.]**. Trong trường hợp bộ trưởng tư pháp của một Tiểu Bang cho rằng có vi phạm tiêu chuẩn hay quy định theo mục 4 **[15 U.S.C. Đoạn § 1193]** mà ảnh hưởng hay có thể ảnh hưởng đến Tiểu Bang này hay cư dân của nó, bộ trưởng tư pháp có thể khởi kiện dân sự để tòa án ra lệnh thực thi yêu cầu của tiêu chuẩn hay quy định như thế. Các yêu cầu thủ tục của mục 24 Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng **[15 U.S.C. Đoạn § 2073]** sẽ áp dụng cho vụ kiện như thế.

(b) Ủy Ban được ủy quyền và hướng dẫn để ngăn ngừa bất kỳ người nào vi phạm các điều khoản của mục 1192 của đề mục này, [Đoạn § 3 của Đạo Luật này], theo cùng cách, bằng cùng phương tiện và với cùng quyền hạn, thẩm quyền và nhiệm vụ như thể mọi điều khoản và điều kiện thích ứng của Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang **[15 U.S.C. Đoạn § 41 và tiếp theo]** được tích hợp và làm thành một phần của chương này; và bất kỳ người nào vi phạm bất kỳ điều khoản nào của mục 3 Đạo Luật này, **[15 U.S.C. Đoạn § 1192]**, sẽ chịu các mức phạt và được quyền hưởng các đặc quyền và tính miễn trừ quy định tại Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang đã nêu như thể các điều kiện và điều khoản thích ứng của Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang đã nêu được tích hợp và làm thành một phần của chương này.

(c) Ủy Ban được ủy quyền và hướng dẫn để mô tả các quy tắc và quy định như thế, bao gồm các điều khoản duy trì hồ sơ liên quan đến vải, vật liệu liên quan và sản phẩm, như có thể cần thiết và thích hợp cho việc điều hành và thực thi Đạo Luật này. Vi phạm các quy tắc và quy định như thế là trái luật pháp và sẽ là phương pháp cạnh tranh không

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VẢI DỄ CHÁY

công bằng và là cách làm không lành mạnh và lừa đảo, trong thương mại, theo Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang **[15 U.S.C. Đoạn § 41 và tiếp theo.]**

(d) Ủy Ban có thẩm quyền để—

(1) tổ chức thanh tra, phân tích, kiểm định và xem xét bất kỳ sản phẩm nào, vải hay vật liệu liên quan mà Ủy Ban có lý do tin rằng thuộc các điều cấm của Đạo Luật này; và

(2) hợp tác về các vấn đề liên quan đến mục đích của Đạo Luật này với bất kỳ bộ hay cơ quan Chính phủ này; với bất kỳ Tiểu Bang hay vùng lãnh thổ nào hay với District of Columbia hay Commonwealth of Puerto Rico; hay với bất kỳ bộ, cơ quan hay phân khu chính trị của họ; hay với bất kỳ người nào.

(e)(1) Bất kỳ người nào cố tình vi phạm quy định hay tiêu chuẩn theo mục 4 sẽ chịu mức phạt dân sự không quá \$100,000 cho mỗi vi phạm nhưng mức phạt dân sự tối đa không vượt quá \$15,000,000 cho bất kỳ chuỗi vi phạm liên quan nào.

Ngày có hiệu lực. _

Mục 217 (a)(4) của Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, 122 Điều luật 3016 (14/8/2008]

{Về kỹ thuật thì không phải là một phần của Đạo Luật Vải Dễ Cháy}

Các sửa đổi tạo bởi tiêu mục này sẽ có hiệu lực vào ngày trước ngày ban hành quy định sau cùng quy định việc giải thích các yếu tố phạt theo tiêu mục 5(e)(2) hay 1 năm sau ngày thực thi Đạo Luật này.}

(2) Khi xác định số tiền phạt được đưa ra khi bắt đầu vụ kiện đòi án định mức phạt cho một vi phạm quy định hay tiêu chuẩn theo mục 4 của Đạo Luật này **[15 U.S.C. Đoạn § 1193]**, Ủy Ban sẽ xem xét bản chất, hoàn cảnh, mức độ và tính nghiêm trọng của vi phạm, sự nguy hiểm của nguy cơ thương tật, việc xuất hiện hay không xảy ra thương tật; sự phù hợp của mức phạt như thế trong mối tương quan đến quy mô doanh nghiệp của người bị buộc tội, và các yếu tố phù hợp khác.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

Ngày có hiệu lực._

Mục 217 của Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, 122 Điều luật 3016 (14/8/2008]

{Về kỹ thuật thi không phải là một phần của Đạo Luật Vải Dễ Cháy}

Tiêu chí phạt dân sự._ Không quá một năm sau ngày thi hành Đạo Luật này, và phù hợp với các thủ tục trong mục 553 đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, Ủy Ban sẽ ban hành quy định sau cùng quy định việc giải thích các yếu tố phạt mô tả tại mục 20(b) của Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng (15 U.S.C. 2069(b)), mục 5(c)(3) của Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại (15 U.S.C. 1264(c)(3)), và mục 5(e)(2) Đạo Luật Vải Dễ Cháy (15 U.S.C. 1194(e)(2)), theo bản sửa đổi tiêu mục (a).}

(3) Bất kỳ mức phạt dân sự nào theo tiêu mục này đều có thể được Ủy Ban dàn xếp. Khi xác định số tiền phạt như thế hay xem mức phạt có nên được miễn hay giảm, và giảm bao nhiêu, Ủy Ban sẽ xem xét bản chất, hoàn cảnh, mức độ và tính nghiêm trọng của vi phạm, sự phù hợp của mức phạt như thế trong mối tương quan với quy mô doanh nghiệp của người bị buộc tội, sự nguy hiểm của nguy cơ thương tật, việc xuất hiện hay không xảy ra thương tật; và các yếu tố phù hợp khác. Số tiền phạt như thế khi được quyết định chung cuộc, hay số tiền thỏa thuận khi dàn xếp, có thể được trừ từ các khoản mà Hoa Kỳ còn nợ người bị buộc tội.

(4) Như dùng trong đoạn (1), từ “cố ý” nghĩa là (A) có biết trong thực tế, hay (B) việc xem một người hợp lý được giả định là có biết đã hành động theo hoàn cảnh, bao gồm thông tin nhận được khi kiểm chứng hay cẩn thận kiểm tra để khẳng định sự đúng đắn của việc trình bày.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

(5)(A) Mức phạt tối đa được cho phép trong đoạn (1) sẽ được điều chỉnh theo lạm phát như quy định trong đoạn này.

(B) Không muộn hơn ngày 1/12/2011, và ngày 1/12 của năm thứ năm theo lịch sau đó, Ủy Ban sẽ ấn định và công bố trên Công Báo Liên Bang biểu mức phạt được phép tối đa sẽ áp dụng cho các vi phạm xảy ra sau ngày 1/1 của năm ngay sau ngày công bố như thế.

(C) Biểu mức phạt được phép tối đa sẽ được ấn định bằng cách tăng mỗi mức nói đến trong đoạn (1) bằng cách điều chỉnh chi phí sinh hoạt cho năm năm trước đó. Bất kỳ mức tăng nào được quyết định theo câu trước sẽ được làm tròn thành—

(i) trong trường hợp mức phạt lớn hơn \$1,000 nhưng ít hơn hay bằng \$10,000, bội số gần nhất của \$1,000;

(ii) trong trường hợp mức phạt lớn hơn \$10,000 nhưng ít hơn hay bằng \$100,000, bội số gần nhất của \$5,000;

(iii) trong trường hợp mức phạt lớn hơn \$100,000 nhưng ít hơn hay bằng \$200,000, bội số gần nhất của \$10,000; và

(iv) trong trường hợp mức phạt lớn hơn \$250,000, bội số gần nhất của \$25,000.

(D) Cho mục đích của tiểu mục này:

(i) Từ “Chỉ Số Giá Tiêu Dùng” có nghĩa Chỉ Số Giá Tiêu Dùng cho người tiêu dùng thành thị do Bộ Lao Động công bố.

(ii) Từ “điều chỉnh chi phí sinh hoạt cho năm năm trước đó” có nghĩa là tỷ lệ phần trăm qua đó—

(I) Chỉ Số Giá Tiêu Dùng cho tháng Sáu của năm theo lịch trước lần điều chỉnh; vượt quá

(II) Chỉ Số Giá Tiêu Dùng cho tháng Sáu trước ngày theo đó mức phạt được phép tối đa được điều chỉnh lần cuối cùng.

LỆNH TÒA ÁN VÀ TỐ TỤNG BUỘC TỘI

PHẦN. 6. [15 U.S.C. Đoạn § 1195]

(a) Lệnh tòa án tạm thời; địa điểm

Bất kỳ khi nào Ủy Ban có lý do tin rằng có người đang vi phạm hay sắp vi phạm mục 3 [15 U.S.C. Đoạn § 1192], hay một quy tắc hay quy định đặt ra theo mục 5(c), của Đạo Luật 15 U.S.C. này [Đoạn § 1194(c)] và rằng sẽ có lợi cho công chúng nếu cấm vi phạm như thế cho đến khi Ủy Ban ban hành và bác bỏ khiếu nại theo Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang hay cho đến khi Ủy Ban ra lệnh ngưng và chấm dứt đã trở nên chung cuộc trong khuôn khổ tinh thần Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang [15 U.S.C. Đoạn § 41 và tiếp theo.] hay được tòa án tách ra khi xem xét, thì Ủy Ban có thể kiện ra tòa án khu vực Hoa Kỳ, nơi người đó cư trú hay kinh doanh, hay, nếu người đó

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

cư trú hay kinh doanh ở Guam hay Virgin Islands, tại Tòa Án Khu Vực Guam hay tại tòa án Khu Vực Virgin Islands (tùy trường hợp), để cấm vi phạm như thế và khi trưng lệnh tòa án tạm thời hay lệnh tạm giam sẽ được cấp mà không cho nộp tiền thế chân.

(b) Bất kỳ khi nào Ủy Ban có lý do tin rằng bất kỳ sản phẩm nào được chế tạo hay đưa vào kinh doanh hay bất kỳ vải hay vật liệu liên quan nào đã được đưa vào kinh doanh có vi phạm mục 3 của Đạo Luật này, đề mục này [15 U.S.C. Đoạn § 1192], Ủy Ban có thể khởi xướng tố tụng bằng quy trình hình sự để tịch thu và tịch biên sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan như thế tại bất kỳ tòa án khu vực Hoa Kỳ nào tại khu vực thuộc thẩm quyền nơi sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan như thế được phát hiện. Việc tố tụng trong các vụ án khởi xướng theo thẩm quyền của mục này sẽ tuân thủ càng sát càng tốt các tố tụng chống lại tại tòa án hàng hải, trừ trường hợp khi có yêu cầu của bất kỳ bên nào và tùy vào sự quyết định của tòa, bất kỳ vấn đề sự việc nào sẽ được xử theo bồi thẩm đoàn. Bất kỳ khi nào tố tụng như thế liên quan đến sản phẩm, vải, hay vật liệu liên quan giống nhau đang chờ xét xử tại hai hay nhiều khu vực tài phán, chúng có thể được kết hợp để được xử theo lệnh của bất kỳ tòa án nào như thế khi có đơn do bất kỳ bên nào liên quan nộp sau khi thông báo cho mọi bên liên quan. Bất kỳ tòa án nào cho phép xử kết hợp sẽ cho thông báo ngay đến tòa có quyền tài phán khác trong các vụ tương tự và thư ký các tòa án này sẽ chuyển mọi hồ sơ và giấy tờ liên quan đến tòa được chỉ định cho việc xử tố tụng kết hợp.

(C) Tại bất kỳ vụ kiện nào như thế, khi có đơn nộp đúng hạn trước khi xử, tòa án sẽ ra lệnh cho phép bất kỳ bên nào có liên quan, luật sư hay đại diện, được lấy một mẫu đại diện sản phẩm, vải, hay vật liệu liên quan bị tịch thu.

(d) Nếu sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan như thế bị tòa kết án, chúng sẽ được giải quyết bằng cách tiêu hủy, bằng cách giao cho người chủ sở hữu hay nguyên đơn sau khi đã chi trả án phí và lệ phí và các chi phí lưu kho hay phí thích hợp khác và sau khi nộp tiền thế chân đầy đủ, hợp lệ để bảo đảm rằng sản phẩm, vải hay vật liệu như thế sẽ không được giải quyết cho đến khi nào được xử lý một cách phù hợp và thỏa đáng hay xử lý sao cho chúng đủ điều kiện pháp lý để đưa vào kinh doanh, hay bán sau khi sau khi nộp tiền thế chân đầy đủ, hợp lệ để bảo đảm rằng sản phẩm, vải hay vật liệu như thế sẽ không được giải quyết cho đến khi nào được xử lý phù hợp và đầy đủ hay xử lý sao cho chúng đủ điều kiện pháp lý để đưa vào kinh doanh. Nếu sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan như thế được giải quyết bằng cách bán, tiền thu được, trừ chi phí và phí tổn, sẽ được nộp vào Ngân Khố Hoa Kỳ.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VẢI DỄ CHÁY

CÁC MỨC PHẠT

PHẦN. 7. [15 U.S.C. Đoạn § 1196]

Vi phạm mục 3 hay 8(b) Đạo Luật này hay không tuân thủ mục 15(c) Đạo Luật này sẽ bị phạt—

- (1) tù giam không quá 5 năm đối với vi phạm cố ý mục đó;
- (2) phạt theo mức xác định bởi mục 3571, đề mục 18, Bộ Luật Hoa Kỳ; hay
- (3) cả hai.

Mục 217 (d) Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, 122 Điều Luật 3016 (14/8/2008)

{Về kỹ thuật thì không phải là một phần của Đạo Luật Vải Dễ Cháy}

{Mức Phạt Hình Sự Bao Gồm Tịch Biên Tài Sản: (1) Ngoài mức phạt quy định tại tiêu mục (a), hình phạt cho vi phạm hình sự Đạo Luật này hay bất kỳ Đạo Luật nào khác do Ủy Ban thực thi có thể bao gồm tịch biên tài sản gắn liền với vi phạm.

(2) Trong tiêu mục này, từ ‘vi phạm hình sự’ có nghĩa vi phạm Đạo Luật này hay bất kỳ Đạo Luật nào khác do Ủy Ban thực thi theo đó người vi phạm bị kết án nộp tiền phạt, bị tù giam, hay cả hai.}

BẢO HÀNH

PHẦN. 8. [15 U.S.C. Đoạn § 1197]

(a) Không người nào sẽ chịu truy tố theo mục 7 Đạo Luật này [15 U.S.C. Đoạn § 1196] vì vi phạm mục 3 Đạo Luật này [15 U.S.C. Đoạn § 1192] nếu người đó (1) xác lập việc bảo hành với thiện ý có ký và ghi tên và địa chỉ người sản xuất sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan được bảo hành hay người nhận chứng, với nội dung rằng đã thực hiện những kiểm định hợp lý và mang tính đại diện theo đúng các tiêu chuẩn ban hành hay sửa đổi theo các điều khoản của mục 4 của Đạo Luật này [15 U.S.C. Đoạn § 1193] cho thấy rằng vải hay vật liệu liên quan được bảo hành, hay sử dụng trong sản phẩm được bảo hành, có tuân thủ các tiêu chuẩn dễ cháy thích ứng ban hành hay sửa đổi theo các điều khoản của mục 4 Đạo Luật này [15 U.S.C. Đoạn § 1193], và (2) qua việc xử lý tiếp, đã không ảnh hưởng tới tính dễ cháy của vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm người này nhận được và được bảo hành. Việc bảo hành như thế sẽ hoặc là (1) một bảo hành riêng biệt nêu cụ thể sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan khác được bảo hành, trong trường hợp này việc bảo hành thể hiện trên hóa đơn hay trên giấy tờ khác liên quan đến sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan; (2) một bảo hành tiếp tục mà người bán trao cho người mua áp dụng cho bất kỳ sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan mà người bán bán hay sẽ bán cho người mua dưới hình thức mà Ủy Ban thông qua quy tắc hay quy định có thể đặt ra; hoặc là (3) một bảo hành tiếp tục nộp cho Ủy Ban áp dụng cho bất kỳ sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan nào do bên bảo hành xử lý, dưới hình thức mà Ủy Ban thông qua quy tắc hay quy định có thể đặt ra. {16 CFR Mục 1608}

(b) Sẽ là trái pháp luật nếu bất kỳ người nào cung cấp, liên quan đến bất kỳ sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan nào, việc bảo hành giả

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VẢI DỄ CHÁY

(trừ phi người đó dựa vào một bảo hành có nội dung tương tự nhận được với thiện ý có ký và ghi tên và địa chỉ người sản xuất sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan được bảo hành hay người nhận chúng) khi có lý do để tin rằng sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan được bảo hành giả như thế có thể được đưa vào, bán hay vận chuyển trong thương mại, và bất kỳ người nào vi phạm các điều khoản của tiểu mục này là phạm tội dùng phương pháp cạnh tranh không công bằng, hành vi hay cách làm không công bằng hay lừa đảo, trong thương mại, theo tinh thần Đạo Luật Ủy Ban Thương Mại Liên Bang **[15 U.S.C. Đoạn § 41 và tiếp theo.]**.

CHUYỂN HÀNG TỪ NƯỚC NGOÀI; YÊU CẦU TÁI XUẤT; ĐÒI BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

PHẦN. 9. [15 U.S.C. Đoạn § 1198]

Sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan nhập khẩu có áp dụng các tiêu chuẩn dễ cháy theo Đạo Luật này sẽ không được thông quan trừ phi như quy định tại mục 1499 của đề mục 19 **[499 Đạo Luật Thuế Quan năm 1930, bản sửa đổi]**. Trong trường hợp sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan nhập khẩu được thông quan có nộp tiền ký quỹ, theo quy định tại mục 1499 đề mục 19 **[499 Đạo Luật Thuế Quan năm 1930, [19 U.S.C. Đoạn § 1499]** bản sửa đổi], và không tuân thủ tiêu chuẩn dễ cháy tương ứng có hiệu lực vào ngày thông quan hàng như thế, Bộ Trưởng Tài Chính sẽ yêu cầu tái xuất và nếu không tái xuất được sẽ đòi bồi thường thiệt hại cho vi phạm điều kiện ký quỹ phát sinh từ việc không tuân thủ như thế hay tái xuất theo quy định đề ra bởi Bộ Trưởng Tài Chính hay người được ủy quyền. Khi yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với nhà nhập khẩu do không tái xuất hàng không tuân thủ, khoản bồi thường thiệt hại sẽ không dưới 10 phần trăm giá trị hàng không tuân thủ nêu, trong vòng năm năm trước đó, nhà nhập khẩu đã từng bị ấn định bồi thường thiệt hại do không tái xuất hàng không tuân thủ sau khi có lệnh từ Bộ Trưởng Tài Chính như đã nói ở trên.

CHƯƠNG VỀ LUẬT BỔ SUNG

PHẦN. 10. [15 U.S.C. Đoạn § 1199]

Các điều khoản của Đạo Luật này sẽ được xem xét bên cạnh, chứ không phải thay thế hay hạn chế, các điều khoản của một luật khác. Nếu bất kỳ điều khoản nào của Đạo Luật này hay việc áp dụng nó đối với bất kỳ người nào hay hoàn cảnh nào được xem là bất hợp lệ, phần còn lại của Đạo Luật và việc áp dụng các điều khoản như thế đối với bất kỳ người nào hay hoàn cảnh nào theo đó sẽ không bị ảnh hưởng.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

CÁC LOẠI TRỪ

PHẦN. 11. [15 U.S.C. Đoạn § 1200]

Các điều khoản của Đạo Luật này sẽ không áp dụng (a) cho bất kỳ hãng vận tải chung, hãng vận tải theo hợp đồng, hay hãng giao nhận hàng khi vận chuyển sản phẩm, vải, hay vật liệu liên quan chuyên chở hay giao để chuyên chở trong thương mại trong quá trình kinh doanh bình thường của mình; (b) cho bất kỳ bên chuyển đổi, xử lý hay hoàn chỉnh khi thực hiện một hợp đồng hay dịch vụ nhận hoa hồng cho người là đối tượng của các điều khoản của Đạo Luật này; *Miễn là*, bên chuyển đổi, xử lý hay hoàn chỉnh này không làm cho sản phẩm, vải, hay vật liệu liên quan trở thành đối tượng của Đạo Luật này mà trái với điều khoản của hợp đồng hay dịch vụ nhận hoa hồng; hay (c) cho bất kỳ sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan nào chuyên chở hay giao để chuyên chở trong thương mại cho mục đích hoàn chỉnh hay xử lý sản phẩm, vải, hay vật liệu liên quan như thế để chúng tuân thủ với các tiêu chuẩn về tính dễ cháy thích ứng ban hành hay sửa đổi theo các điều khoản của mục 4 Đạo Luật này **[15 U.S.C. Đoạn § 1193]**.

NGÀY CÓ HIỆU LỰC

Mục 12.

Đạo Luật này sẽ có hiệu lực một năm sau ngày được thông qua.
{thông qua vào 30/6/1953}

THẨM QUYỀN PHÂN BỐ

Mục 13.

Sau đây là việc ủy quyền phân bổ \$1,500,000 cho năm tài chính chấm dứt vào ngày 30/6/1968, \$2,500,000 cho năm tài chính kết thúc ngày 30/6/1969, và năm tài chính kết thúc vào ngày 30/6/1970, và \$4,000,000 cho năm tài chính kết thúc vào ngày 30/6/1973, để thực hiện các điều khoản của Đạo Luật này.

TÌM HIỂU VÀ ĐIỀU TRA; NGHIÊN CỨU, PHÁT TRIỂN VÀ HUẤN LUYỆN

PHẦN. 14. [15 U.S.C. Đoạn § 1201]

(a) Bộ Trưởng Y Tế, Giáo Dục và An Sinh {nay là Y Tế và Nhân Sinh} phối hợp với Ủy Ban sẽ tiến hành một nghiên cứu và điều tra kéo dài về các vụ tử vong, thương tật và thiệt hại kinh tế do bởi việc cháy đột ngột sản phẩm, vải hay vật liệu liên quan.

(b) Phối hợp với các cơ quan công và tư thích hợp, Ủy Ban có thẩm quyền—

(1) tiến hành nghiên cứu tính dễ cháy của sản phẩm, vải và vật liệu;

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

(2) tiến hành nghiên cứu khả thi việc giảm tính dễ cháy của sản phẩm, vải và vật liệu;

(3) phát triển các phương pháp kiểm định tính dễ cháy và thiết bị kiểm định; và

(4) cung cấp việc huấn luyện thích hợp để sử dụng các phương pháp kiểm định tính dễ cháy và thiết bị kiểm định

MIỄN TRỪ

PHẦN. 15. [15 U.S.C. Đoạn § 1202]

(a) Đạo Luật này không áp dụng cho bất kỳ vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm nào sẽ được xuất khẩu từ Hoa Kỳ, nếu vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế, hay vật chứa chúng, có dán tem hay nhãn nói rằng vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế là để xuất khẩu và vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế thật sự được xuất khẩu từ Hoa Kỳ; trừ trường hợp Ủy Ban quyết định rằng việc xuất khẩu vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế tạo ra nguy cơ thương tật không đáng có cho người cư trú bên trong Hoa Kỳ; trừ trường hợp Đạo Luật này sẽ áp dụng cho bất kỳ loại vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm nào chế tạo để bán, chào bán, hay có ý định chuyên chở đến các cơ sở của Hoa Kỳ đặt bên ngoài Hoa Kỳ.

(b) Đạo Luật này không áp dụng cho bất kỳ loại vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm nào sẽ được nhập khẩu vào Hoa Kỳ để nhuộm, hoàn chỉnh hay xử lý khác, hay lưu ở kho ngoại quan, và xuất khẩu từ Hoa Kỳ, nếu vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế, hay vật chứa chúng, có dán tem hay nhãn nói rằng vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế là để xuất khẩu và vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế thật sự được xuất khẩu từ Hoa Kỳ; trừ trường hợp Ủy Ban quyết định rằng việc xuất khẩu vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế tạo ra nguy cơ thương tật không đáng có cho người cư trú bên trong Hoa Kỳ; trừ trường hợp Đạo Luật này sẽ áp dụng cho bất kỳ loại vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm nhập khẩu như thế nhằm chế tạo để bán, chào bán, hay có ý định chuyên chở đến các cơ sở của Hoa Kỳ đặt bên ngoài Hoa Kỳ.

(c) Không dưới ba mươi ngày trước khi bất kỳ người nào xuất khẩu đến một nước ngoài bất kỳ loại vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm mà không tuân thủ tiêu chuẩn hay quy định về tính dễ cháy thích ứng đang có hiệu lực theo Đạo Luật này, người đó sẽ nộp bản khai với Ủy Ban, thông báo cho Ủy Ban việc xuất khẩu như thế, và Ủy Ban, khi nhận được thông báo như thế, sẽ nhanh chóng thông báo cho chính phủ nước liên quan việc xuất khẩu như thế và cơ sở cho tiêu chuẩn hay quy định về tính dễ cháy như thế.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VẢI DỄ CHÁY

Bất kỳ lời khai nào nộp cho Ủy Ban theo câu trước sẽ nêu cụ thể ngày dự kiến chuyên chở vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế, nước và cảng đến của vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm, và số lượng của vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm sẽ được xuất khẩu, và sẽ chứa đựng thông tin khác mà Ủy Ban có thể yêu cầu bằng quy định. Khi có người nộp đơn cho Ủy Ban yêu cầu nộp bản khai theo tiêu mục này liên quan đến việc xuất khẩu, Ủy Ban có thể, do có lý do chính đáng được trình bày, miễn trừ cho người đó khỏi yêu cầu của tiêu mục này rằng bản khai như thế phải được nộp không dưới ba mươi ngày trước ngày xuất khẩu, trừ trường hợp Ủy Ban không được cho phép nộp bản khai như thế muộn hơn ngày thứ mười trước ngày như thế dưới bất kỳ trường hợp nào.

(d) Bất kể điều khoản nào khác của mục này, Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng có thể cấm, bằng lệnh, không cho người nào xuất khẩu từ Hoa Kỳ cho mục đích bán bất kỳ vải hay vật liệu liên quan nào mà Ủy Ban quyết định là không tuân thủ tiêu chuẩn hay quy tắc thích ứng theo Đạo Luật này, trừ phi nước nhập khẩu đã thông báo cho Ủy Ban rằng nước đó nhận nhập khẩu vải hay vật liệu liên quan, miễn là nếu nước nhập khẩu đã không thông báo như thế cho Ủy Ban trong vòng 30 ngày sau khi Ủy Ban đã cung cấp thông báo cho nước nhập khẩu về chuyến hàng sắp đến, Ủy Ban có thể có biện pháp mà Ủy Ban thấy là thích hợp liên quan đến việc giải quyết vải hay vật liệu liên quan trong hoàn cảnh đó.

(e) Không có nội dung nào trong mục này áp dụng cho bất kỳ loại vải hay vật liệu liên quan nào, mà việc xuất khẩu được Bộ Trưởng Tài Chính cho phép căn cứ vào mục 17(e).

TIỀM QUYỀN TIÊU CHUẨN LIÊN BANG

PHẦN. 16. [15 U.S.C. Đoạn § 1203]

(a) Trừ quy định tại các tiêu mục (b) và (c) của mục này, bất kỳ khi nào tiêu chuẩn hay quy định về tính dễ cháy khác đối với vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm là có hiệu lực theo Đạo Luật này, không Tiểu Bang hay phân khu chính trị nào của một Tiểu Bang có thể xác lập hay tiếp tục hiệu lực một tiêu chuẩn hay quy định khác về tính dễ cháy cho vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế nếu tiêu chuẩn hay quy định khác được thiết kế để bảo vệ chống lại cùng nguy cơ xảy ra hỏa hoạn mà tiêu chuẩn hay quy định khác theo Đạo Luật này có hiệu lực để xử lý trừ phi tiêu chuẩn hay quy định khác của Tiểu Bang hay phân khu chính trị giống tiêu chuẩn hay quy định khác của Liên Bang.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

(b) Chính Quyền Liên Bang và chính quyền bất kỳ Tiểu Bang hay phân khu chính trị nào của một Tiểu Bang có thể xác lập và tiếp tục hiệu lực một tiêu chuẩn hay quy định khác về tính dễ cháy áp dụng cho vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm cho mục đích sử dụng của mình mà tiêu chuẩn hay quy định khác được thiết kế để bảo vệ chống lại nguy cơ xảy ra hỏa hoạn mà tiêu chuẩn hay quy định khác theo Đạo Luật này có hiệu lực để xử lý và không giống tiêu chuẩn hay quy định khác như thế nếu tiêu chuẩn hay quy định của Liên Bang, Tiểu Bang hay phân khu chính trị cung cấp mức độ bảo vệ khỏi nguy cơ xảy ra hỏa hoạn cao hơn so với tiêu chuẩn hay quy định khác có hiệu lực theo Đạo Luật này.

(c)(1) Khi một Tiểu Bang hay phân khu chính trị của Tiểu Bang có đơn nộp, Ủy Ban có thể, bằng quy định, ban hành thể theo đoạn (2), việc miễn trừ tiêu mục (a), dưới điều kiện có thể đặt ra trong quy định như thế, bất kỳ tiêu chuẩn hay quy định dễ cháy khác của Tiểu Bang hay phân khu chính trị như thế áp dụng cho vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm là đối tượng của tiêu chuẩn hay quy định khác đang có hiệu lực theo Đạo Luật này, nếu—

(A) tuân thủ yêu cầu của Tiểu Bang hay phân khu chính trị sẽ không làm cho vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm vi phạm tiêu chuẩn hay quy định khác đang có hiệu lực theo Đạo Luật này, và

(B) Tiêu chuẩn hay quy định khác của Tiểu Bang hay phân khu chính trị (i) cung cấp mức độ bảo vệ khỏi nguy cơ xảy ra hỏa hoạn cao hơn so với tiêu chuẩn hay quy định khác của Liên Bang đang có hiệu lực, và (ii) không tạo ra gánh nặng quá đáng cho thương mại liên bang.

Khi xác định gánh nặng, nếu có, của tiêu chuẩn hay quy định khác về tính dễ cháy của Tiểu Bang hay phân khu chính trị lên thương mại liên bang, Ủy Ban sẽ xem xét và đưa ra kết luận phù hợp (tùy sự quyết định của Ủy Ban) về tính khả thi kỹ thuật và kinh tế khi tuân thủ tiêu chuẩn hay quy định về tính dễ cháy như thế, chi phí tuân thủ tiêu chuẩn hay quy định về tính dễ cháy như thế, sự phân bổ địa lý vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm mà tiêu chuẩn hay quy định về tính dễ cháy sẽ áp dụng, xác suất Tiểu Bang hay phân khu chính trị khác nộp đơn xin miễn trừ theo tiêu mục này cho một tiêu chuẩn hay quy định về tính dễ cháy tương tự, và nhu cầu cho một tiêu chuẩn hay quy định về tính dễ cháy thống nhất toàn quốc theo Đạo Luật này cho vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm như thế.

(2) Một quy định theo đoạn (1) cấp miễn trừ cho tiêu chuẩn hay quy định về tính dễ cháy khác của một Tiểu Bang hay phân khu chính trị của Tiểu Bang có thể được Ủy Ban ban hành chỉ sau khi đã cung cấp, theo mục 553(b) đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, thông báo liên quan đến việc ban hành quy định và đã cung cấp cơ hội cho việc trình bày miệng các quan điểm về việc ban hành quy định.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VẢI DỄ CHÁY

(d) Trong mục này, việc tham chiếu tiêu chuẩn hay quy định về tính dễ cháy khác đối với vải, vật liệu liên quan, hay sản phẩm đang có hiệu lực theo Đạo Luật này bao gồm tiêu chuẩn về tính dễ cháy vẫn tiếp tục có hiệu lực theo mục 11 của Đạo Luật ngày 14/12/1967 (Công Luật 90-189)

QUY TẮC TIỀM QUYỀN.

[Mục 231 Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, 122 Điều Luật 3016 (14/8/2008)]

{Về kỹ thuật thì không phải là một phần của Đạo Luật Vải Dễ Cháy}

(a) *Quy Tắc Liên Quan đến việc Tiềm Quyền.*--Các điều khoản của mục 25 và 26 Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng (15 U.S.C. 2074 và 2075, tương ứng), mục 18 Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại (15 U.S.C. 1261 ghi chú), mục 16 Đạo Luật Vải Dễ Cháy (15 U.S.C. 1203), và mục 7 Đạo Luật Ngăn Ngừa Bao Bì Độc Hại năm 1970 (15 U.S.C. 1476) xác lập mức độ mà các đạo luật này tiềm quyền, giới hạn, hay tác động bằng cách nào khác đến bất kỳ luật Liên Bang, Tiểu Bang hay địa phương nào khác, bất kỳ quy tắc, thủ tục hay quy định nào, hay bất kỳ nguyên nhân khởi kiện nào chiếu theo luật Tiểu Bang hay địa phương, không được mở rộng hay thu hẹp quy mô, hay giới hạn, chỉnh sửa hay mở rộng phạm vi áp dụng, bằng bất kỳ quy tắc hay quy định nào dưới đó, hay bằng tham chiếu trong bất kỳ lời mở đầu, tuyên bố chính sách, tuyên bố ngành hành pháp, hay vấn đề khác gắn liền với việc công bố quy tắc hay quy định như thế. Theo đúng các điều khoản của các đạo luật này, Ủy Ban không được diễn giải bất kỳ đạo luật nào như thế là tiềm quyền khởi kiện theo luật Tiểu Bang hay thông luật địa phương hay luật thành văn của Tiểu Bang liên quan đến việc đòi bồi thường thiệt hại.

(b) *Duy trì Một Số Luật Tiểu Bang.*--Không có nội dung nào trong Đạo Luật này hay Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại được diễn giải để tiềm quyền hay nói khác đi tác động đến bất kỳ yêu cầu cảnh báo nào liên quan đến sản phẩm hay chất tiêu dùng được xác lập căn cứ vào luật Tiểu Bang có hiệu lực vào ngày 31/4/2003.

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.

ĐẠO LUẬT VÀI DỄ CHÁY

PHỦ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ CÁC QUY ĐỊNH VỀ TÍNH DỄ CHÁY

PHẦN. 17. [15 U.S.C. Đoạn § 1204]

(a) Ủy Ban sẽ chuyển cho Thư Ký Thượng Viện và Thư Ký Hạ Viện bản sao bất kỳ quy định về tính dễ cháy nào mà Ủy Ban ban hành theo mục 4.

(b) Bất kỳ quy định nào nói ở tiểu mục (a) sẽ không có hiệu lực nếu—

(1) trong vòng chín mươi ngày theo lịch Quốc Hội nhóm họp liên tục xảy ra sau ngày ban hành quy định như thế, cả Lưỡng Viện của Quốc Hội thông qua nghị quyết đồng thời, vấn đề sau khi có điều khoản giải quyết là như sau (với [các khoản trống] được điền thích hợp): “Rằng Quốc Hội bác bỏ quy định về tính dễ cháy được ban hành theo Đạo Luật Vải Dễ Cháy bởi Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng liên quan đến và được chuyển đến Quốc Hội và bác bỏ quy định vì những lý do sau: .;” hay

(2) trong vòng sáu mươi ngày theo lịch Quốc Hội nhóm họp liên tục xảy ra sau ngày ban hành quy định như thế, một trong hai Viện của Quốc Hội phê chuẩn nghị quyết đồng thời như thế và chuyển nghị quyết này cho Viện kia và nghị quyết như thế không bị Viện kia bác bỏ trong vòng ba mươi ngày theo lịch Quốc Hội họp liên tục xảy ra sau ngày chuyển như thế.

(c) Việc Quốc Hội không hành động, hay bác bỏ một nghị quyết đồng thời bác bỏ theo mục này sẽ không được diễn giải thành hình thức phê chuẩn quy định liên quan, và sẽ không được diễn giải là tạo ra giả định có hiệu lực đối với quy định như thế.

(d) Cho mục đích của mục này—

(1) tính liên tục của kỳ họp chỉ bị phá vỡ khi Quốc Hội ngừng họp vô thời hạn; và

(2) các ngày mà một trong hai Viện không nhóm họp do ngừng họp trên ba ngày có định ngày họp tiếp được loại trừ trong việc tính thời hạn nhóm họp liên tục của Quốc Hội nêu ở tiểu mục (b).

Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.